

Số: 537/QĐ-CTHADS

Ninh Bình, ngày 15 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
V/v công bố công khai giao điều chỉnh, bổ sung
dự toán thu, chi ngân sách năm 2021

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 455/QĐ-TCTHADS ngày 02 tháng 6 năm 2021 và Quyết định số 719/QĐ-TCTHADS ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 470/QĐ-CTHADS ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2021;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 của Văn phòng Cục và các đơn vị dự toán trực thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình (theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Cục và các đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Ninh Bình;
- Vụ KH-TC, Tổng cục THADS (B/c);
- Như Điều 3 (Đề T/h);
- Lưu: VT, KTHCSN.



CỤC TRƯỞNG

Phạm Xuân Túy



PHỤ LỤC
CÔNG KHAI GIAO ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số ...537.../QĐ-CTHADS ngày 15/10/2021 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh NB)

Đơn vị tính: 1.000đ

STT	Chỉ tiêu	Dự toán được giao	Dự toán đã phân bổ
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH	331.000	331.000
	Giao tự chủ tài chính	-	-
	Giao không tự chủ tài chính	270.000	270.000
	Giao không tự chủ tài chính (tiết kiệm thêm CTX còn lại năm 2021)	61.000	61.000
	Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2021 để tạo nguồn CCTL)	-	-
I	CHI QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (LOẠI 340-341)	331.000	331.000
1	Văn phòng Cục	63.000	63.000
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính	30.000	30.000
	Giao không tự chủ tài chính (tiết kiệm thêm CTX còn lại năm 2021)	44.000	44.000
	Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2021 để tạo nguồn CCTL)	(11.000)	(11.000)
2	Chi cục TP Ninh Bình	44.000	44.000
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính	30.000	30.000
	Giao không tự chủ tài chính (tiết kiệm thêm CTX còn lại năm 2021)	10.000	10.000
	Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2021 để tạo nguồn CCTL)	4.000	4.000
3	Chi cục h. Nho Quan	32.000	32.000
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính	30.000	30.000
	Giao không tự chủ tài chính (tiết kiệm thêm CTX còn lại năm 2021)	1.000	1.000
	Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2021 để tạo nguồn CCTL)	1.000	1.000
4	Chi cục h. Gia Viễn	32.000	32.000
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính	30.000	30.000
	Giao không tự chủ tài chính (tiết kiệm thêm CTX còn lại năm 2021)	1.000	1.000
	Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2021 để tạo nguồn CCTL)	1.000	1.000

STT	Chỉ tiêu	Dự toán được giao	Dự toán đã phân bổ
5	Chi cục h.Hoa Lư	32.000	32.000
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính	30.000	30.000
	Giao không tự chủ tài chính (tiết kiệm thêm CTX còn lại năm 2021)	1.000	1.000
	Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2021 để tạo nguồn CCTL)	1.000	1.000
6	Chi cục TP. Tam Điệp	32.000	32.000
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính	30.000	30.000
	Giao không tự chủ tài chính (tiết kiệm thêm CTX còn lại năm 2021)	1.000	1.000
	Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2021 để tạo nguồn CCTL)	1.000	1.000
7	Chi cục h.Yên Mô	32.000	32.000
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính	30.000	30.000
	Giao không tự chủ tài chính (tiết kiệm thêm CTX còn lại năm 2021)	1.000	1.000
	Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2021 để tạo nguồn CCTL)	1.000	1.000
8	Chi cục h.Yên Khánh	32.000	32.000
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính	30.000	30.000
	Giao không tự chủ tài chính (tiết kiệm thêm CTX còn lại năm 2021)	1.000	1.000
	Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2021 để tạo nguồn CCTL)	1.000	1.000
9	Chi cục h.Kim Sơn	32.000	32.000
	Giao tự chủ tài chính		-
	Giao không tự chủ tài chính	30.000	30.000
	Giao không tự chủ tài chính (tiết kiệm thêm CTX còn lại năm 2021)	1.000	1.000
	Giao không tự chủ tài chính (nguồn 14, tiết kiệm CTX tăng thêm năm 2021 để tạo nguồn CCTL)	1.000	1.000